

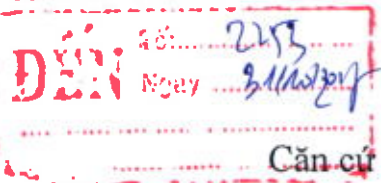
Số: 3209/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 (Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm biến áp 110kV)

SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực;

Căn cứ Quyết định số 2953/QĐ-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa - Hợp phần I: Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV;

Xét đề nghị của Sở Công Thương Khánh Hòa tại Tờ trình số 40/TTr-SCT ngày 24/10/2017 về việc Phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 (Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 (Hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV) do Viện Năng lượng lập với các nội dung chính như sau:

I. Mục tiêu, định hướng phát triển

1. Mục tiêu

a) Phát triển đồng bộ lưới điện truyền tải và phân phối trên địa bàn tỉnh đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa phù hợp với tốc độ tăng trưởng GRDP trong giai đoạn 2016-2020 từ 7,5-8%/năm và giai đoạn

2021-2025 là 7%/năm.

b) Đảm bảo cung cấp điện liên tục, ổn định và an toàn, đáp ứng nhu cầu dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Hoàn thiện hệ thống lưới điện theo tiêu chí N-1, giảm bán kính cấp điện và giảm tổn thất điện năng, nâng cao chất lượng điện.

c) Tập trung phát triển lưới điện trung và hạ áp khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới để cấp điện cho nhân dân đảm bảo an sinh xã hội.

2. Định hướng

a) Phát triển lưới điện truyền tải và phân phối phải gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của vùng và của từng địa phương trong vùng, đảm bảo chất lượng điện và độ tin cậy cung cấp điện ngày càng được nâng cao.

b) Phát triển lưới điện trung áp sau các trạm 110kV, hoàn thiện mạng lưới điện khu vực nhằm nâng cao độ ổn định, tin cậy cung cấp điện, giảm thiểu tổn thất điện năng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cải tạo lưới điện trung áp và điện khí hoá nông thôn.

c) Phát triển đường dây truyền tải điện, phân phối điện có dự phòng cho phát triển lâu dài trong tương lai, sử dụng lưới điện nhiều mạch, nhiều cấp điện áp đi chung trên một hàng cột để giảm diện tích chiếm đất. Đối với các thành phố, các trung tâm phụ tải lớn, sơ đồ lưới điện phải có độ dự trữ và tính linh hoạt cao; thực hiện việc hiện đại hóa và từng bước ngầm hóa lưới điện tại các thành phố, thị xã, hạn chế tác động xấu đến cảnh quan, môi trường.

d) Từng bước hiện đại hóa lưới điện, cải tạo, nâng cấp các thiết bị đóng cắt, bảo vệ và tự động hoá của lưới điện; nghiên cứu sử dụng các thiết bị FACTS, SVC để nâng cao giới hạn truyền tải; từng bước hiện đại hóa hệ thống điều khiển lưới điện.

II. Quy hoạch phát triển lưới điện

1. Hiện trạng hệ thống lưới điện, cấp điện

- Các nhà máy điện cấp điện cho tỉnh Khánh Hòa gồm 02 nhà máy nhiệt điện và 02 nhà máy thủy điện nhỏ với tổng công suất 161 MW. Ngoài ra tại các khu vực khó khăn được cấp bằng các nguồn phát Diesel đặt tại chỗ với tổng công suất 245kW.

- Nguồn điện cấp cho lưới điện trung áp:

+ Nguồn trạm 110kV: Lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa chủ yếu được cấp điện từ 13 trạm 110kV bao gồm 17 máy biến áp với tổng dung lượng là 522MVA.

+ Trạm trung gian: toàn tỉnh có 4 trạm biến áp trung gian, tổng dung lượng là 37.200kVA (tính đến tháng 12/2015).

- Lưới điện phân phối trung, hạ áp: Toàn tỉnh có 2.826 trạm biến áp phân phối với tổng dung lượng là 915.769kVA (trong đó: 1.207 trạm thuộc tài sản ngành Điện, 1.620 trạm thuộc tài sản khách hàng). Tổng số đường dây trung áp

là 2.116,9km; tổng số đường dây hạ áp là 2.561,6km; tổng số công tơ là 329.482 cái (tính đến tháng 12/2015).

- Điện thương phẩm của tỉnh Khánh Hòa năm 2010 là 1.023,8 triệu kWh, năm 2011 là 1.114,1 triệu kWh, năm 2012 là 1.268,5 triệu kWh, năm 2013 là 1.342,7 triệu kWh, năm 2014 là 1.547,1 triệu kWh, năm 2015 đạt 1.722,6 triệu kWh. Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm bình quân giai đoạn 2011-2015 toàn tỉnh Khánh Hòa đạt 11%/năm. Sản lượng điện thương phẩm bình quân đầu người năm 2015 đạt 1.429,8 kWh/người.

2. Nhu cầu điện cho giai đoạn quy hoạch

Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm của tỉnh được dự báo đáp ứng được các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh với tốc tăng trưởng GRDP cho từng giai đoạn, cụ thể:

- Giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm là 10,9% (tương ứng với tăng GRDP: 7,5-8%).

- Giai đoạn 2021-2025, tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm là 10,5% (tương ứng với tăng GRDP: 7%).

- Giai đoạn 2026-2030, tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm là 9,3% (tương ứng với tăng GRDP: 6-6,5%).

- Giai đoạn 2031-2035, tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm là 8,2% (tương ứng với tăng GRDP: 6-6,5%).

Kết quả dự báo theo phương án cơ sở từng vùng phụ tải:

2.1. Vùng phụ tải I

- Gồm phụ tải của thị xã Ninh Hòa và Vạn Ninh

Năm 2020: Công suất cực đại $P_{max} = 167\text{MW}$; điện thương phẩm đạt 421,1 triệu kWh;

Năm 2025: Công suất cực đại $P_{max} = 245\text{MW}$; điện thương phẩm đạt 795,4 triệu kWh;

2.2. Vùng phụ tải II

- Gồm các phụ tải của TP. Nha Trang, huyện Diên Khánh và Khánh Vĩnh

Năm 2020: Công suất cực đại $P_{max} = 321\text{MW}$; điện thương phẩm đạt 1.778,3 triệu kWh

Năm 2025: Công suất cực đại $P_{max} = 464\text{MW}$; điện thương phẩm đạt 2.934,4 triệu kWh

2.3. Vùng phụ tải III

- Gồm các phụ tải của TP. Cam Ranh, huyện Cam Lâm và Khánh Sơn

Năm 2020: Công suất cực đại $P_{max} = 142\text{MW}$; điện thương phẩm đạt 630,7 triệu kWh

Năm 2025: Công suất cực đại $P_{max} = 235\text{MW}$; điện thương phẩm đạt

1.040,6 triệu kWh

3. Quy hoạch phát triển chi tiết lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV

3.1. Tiêu chí phát triển lưới điện

a. Cấp điện áp

- Chuẩn hóa lưới điện 22kV trên địa bàn toàn tỉnh.

b. Cấu trúc lưới điện trung và hạ áp

- Lưới điện trung áp được thiết kế mạch vòng, vận hành hở. Các mạch vòng được cấp điện từ 2 trạm 110kV hoặc từ 2 thanh cái phân đoạn của trạm 110kV có 2 máy biến áp hoặc từ thanh cái trạm biến áp 110kV.

- Các đường trục trung áp ở chế độ làm việc bình thường mang tải từ 65% công suất cực đại cho phép để đảm bảo tiêu chí N-1.

- Để nâng cao độ tin cậy, phân đoạn sự cố cần tăng cường lắp đặt các thiết bị đóng cắt hiện đại, có thể điều khiển từ xa.

- Để đảm bảo độ tin cậy, cần tăng cường lắp đặt các thiết bị tự động đóng lại (Recloser) trên các tuyến trung áp quan trọng và các nhánh nhằm phân đoạn sự cố. Tăng cường bổ sung cầu dao phân đoạn ở đầu các nhánh rẽ để phân đoạn lưới điện, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

- Tăng cường phân đoạn sự cố các đường trục, các nhánh rẽ lớn bằng các thiết bị có chức năng điều khiển từ xa, khu vực đô thị có thể trang bị hệ thống thiết bị bảo vệ, điều khiển hiện đại như: trang bị hệ thống Mini SCADA phục vụ việc giám sát điều khiển lưới điện...

3.2. Quy hoạch phát triển lưới điện

Hiện nay, toàn tỉnh có 85 xuất tuyến trung áp 22kV sau các trạm 110kV. Chi tiết phát triển lưới điện 22kV, cải tạo lưới điện và phát triển lưới điện hạ áp sau các trạm biến áp phân phối được thể hiện trong tập phụ lục và bản vẽ kèm theo.

3.3. Về khối lượng xây dựng lưới điện

Khối lượng xây dựng mới và cải tạo lưới điện trung và hạ áp tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025 cụ thể như sau:

a. Lưới phân phối trung áp

- Giai đoạn 2016-2020:

+ Xây dựng mới 550,6km đường dây trung áp; cải tạo nâng cấp lưới trung áp 286,1km.

+ Xây dựng mới 543 trạm biến áp với tổng dung lượng là 182.468kVA; cải tạo và nâng công suất 792 trạm biến áp với tổng dung lượng là 81.753kVA.

- Giai đoạn 2021-2025:

+ Xây dựng mới 327,1km đường dây trung áp; cải tạo nâng cấp lưới trung áp là 173,2km.

+ Xây dựng mới 526 trạm biến áp với tổng dung lượng là 225.105kVA; cải tạo nâng công suất là 431 trạm biến áp với tổng dung lượng 71.300kVA.

b. Lưới phân phối hạ áp

- Giai đoạn 2016-2020:

+ Xây dựng mới 1.765,3km đường dây hạ áp 0,4kV; cải tạo 720,71km đường dây hạ áp.

- Giai đoạn 2021-2025:

+ Xây dựng mới 1.532,9km đường dây hạ áp 0,4kV; cải tạo 533,04km đường dây hạ áp.

4. Nhu cầu sử dụng đất

Tổng nhu cầu quỹ đất dành xây dựng các công trình lưới điện trung, hạ áp tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 là 10.110.428,9 m²; trong đó:

- Nhu cầu quỹ đất dành xây dựng các trạm biến áp phân phối là 10.690 m², đây là diện tích chiếm đất vĩnh viễn.

- Nhu cầu quỹ đất dành xây dựng các tuyến đường dây trung, hạ áp là 10.099.738,9 m², đây là phần diện tích chiếm đất của hành lang lưới điện trung, hạ áp. Trong đó, phần diện tích chiếm đất vĩnh viễn là diện tích để xây dựng móng cột điện, tổng diện tích chiếm đất vĩnh viễn của móng cột điện đến năm 2025 là 28.564,9 m².

III. Cơ chế huy động và nguồn vốn đầu tư thực hiện quy hoạch

1. Cơ chế huy động vốn đầu tư

a) Ngành điện đầu tư lưới điện truyền tải, phân phối và lưới hạ áp đến các khách hàng sử dụng điện theo quy định của Luật Điện lực.

b) Đối với khách hàng ngoài là khu công nghiệp, khu du lịch, khu đô thị, khu chung cư, khu dân cư... ngành Điện sẽ đầu tư đến chân hàng rào công trình. Phần còn lại từ chân hàng rào đến công trình thuộc nhu cầu của khách hàng do khách hàng đầu tư.

c) Đường dây ra sau công tơ cấp điện đến từng hộ dân do nhân dân tự đầu tư theo quy định của Luật điện lực.

d) Một phần nguồn vốn đầu tư xây dựng lưới điện hạ áp được huy động từ các nguồn vốn vay ưu đãi do UBND tỉnh làm chủ đầu tư.

2. Tổng hợp vốn đầu tư

Tổng nhu cầu vốn đầu tư để cải tạo và phát triển lưới điện trung, hạ áp cho toàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2025 là 2.580,5 tỷ đồng, trong đó:

- | | |
|--------------------------------|---------------|
| - Phần trạm biến áp phân phối: | 387,3 tỷ đồng |
| - Đường dây trung áp: | 711,3 tỷ đồng |

- Lưới hạ áp (đường dây và công tơ):

1.481,9 tỷ đồng

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1- Sở Công Thương tổ chức công bố quy hoạch và quản lý quy hoạch trên địa bàn theo đúng các quy định hiện hành; đồng thời, theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các Sở, ban ngành và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện quy hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2- Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa có trách nhiệm đầu tư, cải tạo phát triển lưới điện trong quy hoạch theo đúng các quy định nhà nước hiện hành. Định kỳ (trước ngày 10 tháng 12 hàng năm) báo cáo kết quả thực hiện trong năm và xây dựng kế hoạch đầu tư, cải tạo phát triển lưới điện trong năm tiếp theo gửi cho Sở Công Thương theo dõi, phối hợp trong quá trình thực hiện; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan trong việc thực hiện quy hoạch trên theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố; Giám đốc Ban Quản lý Khu Kinh tế Vân Phong; Giám đốc Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - TTTU, HĐND và UBND tỉnh;
 - Tổng công ty Điện lực Miền Trung;
 - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
 - Các phòng: TH, XDND, NC, KGVX;
 - Lưu VT, HB, HN, Hle, Tle.
- ĐL1024(QĐ-QHĐL-HOPHANII)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh